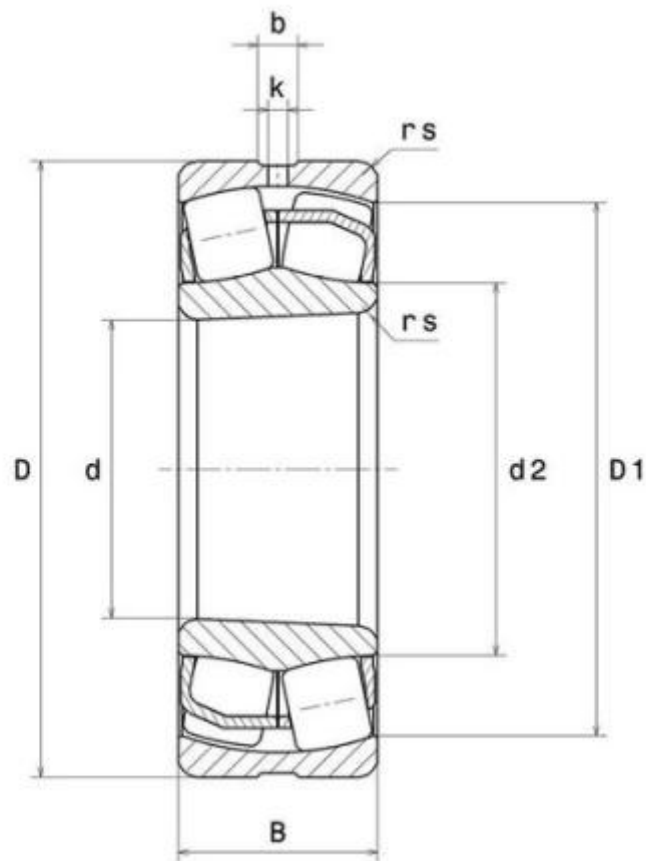


Vòng bi 22320EAKW33



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	100 mm
D - Đường kính ngoài	215 mm
B - Chiều rộng	73 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	126,7 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	186,7 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	3 mm
Số lượng lỗ bôi trơn	3

b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	13,26 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	6 mm
Ống lót tham khảo	H2320
Khe hở vòng bi	CN
Trọng lượng	12,188 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	827 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	844 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	88,9 kN
e - Trị số giới hạn	0.34
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	1.93
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	1.98
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	2.94
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	2600 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	3100 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	114 mm
db - Đường kính tối thiểu cho ống lót	110 mm
Ce - Chiều dài tối thiểu cho ống lót	7 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	201 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	2,5 mm

NTN



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor